TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2025/QĐCNTTLH	*Sa Pa, ngày 04 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của Anh Lầu A H và Chị Sùng Thị X;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 24/6/2025 về việc yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của Anh Lầu A H và Chị Sùng Thị X.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 7 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh Lầu A H - Sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn N, xã D, tỉnh Lào Cai (Trước sáp nhập là thôn N, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai)

+ Chị Sùng Thị X - Sinh năm 2002

Địa chỉ: Thôn N, xã D, tỉnh Lào Cai (Trước sáp nhập là thôn N, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai)

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 7 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 7 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Lầu A H và Chị Sùng Thị X. Quan hệ hôn nhân của anh, chị chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Chị Sùng Thị X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 03 cháu là Lầu Yên C, sinh ngày 17/12/2016, cháu Lầu Thị Phương N, sinh ngày 07/8/2018 và cháu Lầu Thị Ngọc Á, sinh ngày 07/7/2021 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Lầu A H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho mỗi cháu là 300.000 đồng/tháng/cháu cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn Anh Lầu A H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, Chị Sùng Thị X có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu Anh Lầu A H không thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, thì hàng tháng anh còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Anh Lầu A H và Chị Sùng Thị X không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Anh Lầu A H và Chị Sùng Thị X không vay nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Lầu A H và Chị Sùng Thị X không phải chịu lệ phí hòa giải.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7 - Lào Cai;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Cục T.H.A DS tỉnh Lào Cai;
- UBND xã D, tỉnh Lào Cai;
- Lưu HS, TQĐ, VP.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng